

Bản án số: 242/2022/HS-ST
Ngày 10-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Kim Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Vân – Cán bộ hưu trí.
2. Ông Tô Văn Nhung – Giáo viên hưu trí

Thư ký phiên toà: Ông Lê Duy Long, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Ông Trần Trọng An, Kiểm sát viên.

Trong các ngày 09, 10 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 206/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 235/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Lê Minh B, sinh ngày 08 tháng 3 năm 2003 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: thôn M, xã M, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 3/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thổ; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Lương Minh H, sinh năm 1965 và bà Lê Thị Minh Ch, sinh năm 1968; bị cáo có 01 chị ruột sinh năm 2001, bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/01/2022, có mặt.

2. Nguyễn Thành L, sinh năm 2002 tại tỉnh Cà Mau; thường trú: ấp A, xã T, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1979 và bà Vũ Thị H, sinh năm 1982; bị cáo có 01 chị ruột sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/3/2022, có mặt.

- **Bị hại:** Anh Trần Quốc S, sinh năm 2002; địa chỉ: Số A, khu phố Đ, phường T, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

+ Trần Hoàng Kh, sinh ngày 07/8/2004; địa chỉ: Số A, khu phố Đ, phường T, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của Trần Hoàng Khang: Bà Trần Thị Kim C, sinh năm 1982; địa chỉ: Số A, khu phố Đ, phường T, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, đại diện theo pháp luật (mẹ của Trần Hoàng Kh). Có mặt.

+ Chị Trần Thị Chúc H, sinh năm 2001; địa chỉ: Số A, khu phố Đ, phường T, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, có mặt.

+ Bà Lê Thị Minh Ch, sinh năm 1968; địa chỉ: khu phố T, phường T, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, có mặt.

+ Ông Lương Minh H, sinh năm 1966; địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, có mặt.

+ Bà Vũ Thị H, sinh năm 1982 và ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1979; cùng địa chỉ: B, khu phố N, phường B, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Lâm Thanh Đ. Vắng mặt.

2. Anh Lê Ng. Có mặt.

3. Anh Lê Duy B. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 14/01/2022, Lê Minh B cùng một số người bạn đang ngồi uống bia trước nhà số 470/2A, đường D3, khu phố Đông An, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương thì Đoàn Duy Linh điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Raider, biển số 68B1 – 457.30, chở Trường đến gặp B, Linh rủ B đi tìm anh Trần Quốc S để đánh, B đồng ý. Linh tiếp tục điều khiển xe mô tô chở Trường đi, khoảng 10 phút sau Linh điều khiển xe mô tô chở Trường, Nam điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wasve RS màu đen (không rõ biển số) chở L quay lại gặp B, Linh tiếp tục rủ B, L, Trường, Nam đi đánh nhau giải quyết mâu thuẫn cho Linh, tất cả đồng ý. Lúc này, Linh đi đến bụi cây gần đó lấy 03 cây mã tấu (dao tự chế) dài khoảng 60cm đưa cho B, L, Trường. Sau đó, Linh điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Raider chở B và L ngồi sau, Nam điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave RS màu đen chở Trường đi tìm anh S để đánh. Khi Linh, B, L, Nam, Trường đi đến trước nhà số 46 đường D2, khu phố Đông An, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, Linh nhìn thấy anh S đang ngồi ăn uống cùng bạn tại vỉa hè phía trước nhà nên dừng xe, Linh chỉ anh S cho B, L, Trường và Nam biết. B, L và Trường liền xuống xe cầm mã tấu chạy về phía anh S, Nam dừng xe đứng ngoài chờ. B cầm cây mã tấu chém 02 nhát trúng vào bàn tay phải và chân phải của anh S, Thấy vậy, những người đang ngồi chung với anh S bỏ chạy, anh S cũng bỏ chạy vào trong khu nhà trọ thì L và Trường đuổi theo nhưng không chém được, sau đó Linh, B, L, Trường và Nam lên xe bỏ đi rồi tập trung tại phòng trọ của L tại khu phố Nội Hóa 2, phường Bình An, thành phố Dĩ An, tại đây Linh và Trường lấy 03 cây mã tấu mang đi cất giấu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 70/2022/GĐPY ngày 21/01/2022 của Trung Tâm Pháp Y tỉnh Bình Dương kết luận thương tích đối với Trần Quốc S như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương lòng bàn tay đến bờ ngoài bàn tay phải 15 x 0,1cm, đứt gân đuôi ngón V đã khâu, sẹo lành. Gãy hở xương bàn V đã phẫu thuật kết hợp xương, còn hạn chế vận động ngón V.

- Vết thương lòng bàn chân đến bờ ngoài bàn chân phải 13 x 0,3cm, sẹo lành.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 14% (Mười bốn phần trăm).

3. Kết luận khác:

+ Cơ chế hình thành vết thương:

- Vết thương lòng bàn tay đến bờ ngoài bàn tay phải, đứt gân đuôi ngón V, gãy hở xương bàn V: Chiều dọc từ dưới lên, hướng từ dưới lên hơi chệch từ phải sang trái, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

- Vết thương lòng bàn chân đến bờ ngoài bàn chân phải: Chiều từ trước ra sau, hướng từ phải sang trái, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

Ngày 14/01/2022, Lê Minh B, đến Công an phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi gây thương tích cho anh Trần Quốc S.

Ngày 26/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương lệnh bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Thành L.

Ngày 03/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương khởi tố bị cáo và ra lệnh bắt bị cáo đối với Đoàn Duy Linh. Hiện Linh bỏ trốn Cơ quan điều tra tách vụ án khi nào bắt được điều tra xử lý sau.

Đối với tên Trường và Nam (chưa rõ nhân thân lai lịch) Cơ quan Cảnh sát Điều tra tiếp tục điều tra xác minh làm rõ xử lý sau.

+ Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Raider, biển số 68B1-457.30, số máy: CGA1532774, số khung: 11ANKV132693.

Cáo trạng số 231/CT-VKS ngày 11 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Lê Minh B và Nguyễn Thành L về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, để xử phạt bị cáo Lê Minh B và bị cáo Nguyễn Thành L mỗi bị cáo từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Raider, biển số 68B1-457.30, số máy: CGA1532774, số khung: 11ANKV132693 là phương tiện Linh sử dụng để chở Trường và bị can B đi thực hiện hành vi phạm tội. Qua điều tra xác định là tài sản của Trần Hoàng Khang, sinh năm: 2004, HKTT: xã Nam Yên, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang, do Khang chưa đủ 18 tuổi nên đã nhờ chị ruột là Trần Thị Chúc Huyền, sinh năm 2002 đứng tên chủ sở hữu. Khi cho Trường mượn xe thì Khang không biết Trường sử dụng vào mục đích phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Khang.

Đối với 03 con dao tự chế (mã tấu) dài khoảng 60cm không thu hồi được nên không xem xét xử lý.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Quốc S yêu cầu bồi thường số tiền 60.000.000 đồng, cụ thể:

- Tiền viện phí: 7.000.000 đồng
- Tiền thuê xe di chuyển để khám chữa vết thương: 1.000.000 đồng
- Tiền thuốc và ăn uống trong thời gian điều trị: 3.000.000 đồng
- Chi phí mổ vết thương sau này: 5.000.000 đồng
- Tiền tổn thất tinh thần: 20.000.000 đồng
- Tiền lương nghỉ việc 03 tháng: 24.000.000 đồng

Ngày 17/03/2022 bà Lê Thị Minh Châu (mẹ của bị cáo Lê Minh B) đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Trần Quốc S số tiền 10.000.000 đồng, bà Châu không yêu cầu bị cáo B phải trả lại tiền bồi thường nên không xem xét.

Ngày 03/04/2022 và ngày 27/7/2022 bà Vũ Thị Huệ (mẹ của bị cáo Nguyễn Thành L) đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Trần Quốc S số tiền 10.000.000 đồng và bà Huệ không yêu cầu bị cáo L phải trả lại tiền bồi thường nên không xem xét.

Tại phiên tòa các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không tranh luận.

Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, các bị cáo thực hiện nói lời nói sau cùng: Các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo: Do có mâu thuẫn từ trước nên chiều ngày 14/01/2022 Đoàn Duy Linh đã rủ Lê Minh B, Nguyễn Thành L, Nam và Trường (chưa rõ nhân thân lai lịch) đi tìm anh Trần Quốc S để đánh nhau giải quyết mâu thuẫn. Khi gặp anh S bị cáo B đã dùng mã tấu chém 02 nhát trúng vào bàn tay phải và chân phải của anh S làm tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 14%, còn bị cáo L và Trường chưa gây thương tích cho ai do anh S và những người ngồi nhậu chung với anh S chạy thoát được. Lời khai của các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản xác minh hiện trường, Sơ đồ hiện trường, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Bản kết luận giám định pháp y về thương tích....Do đó, có đủ cơ sở xác định bị cáo Lê Minh B và bị cáo Nguyễn Thành L đã phạm vào tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Như vậy, Cáo trạng số 231/CT-VKS ngày 11 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và bản luận tội của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Lê Minh B và bị cáo Nguyễn Thành L về tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật B vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Vụ án này có tính chất đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, không có sự phân công vai trò chặt chẽ nên không coi là phạm tội có tổ chức. Tên Đoàn Duy Linh là người đề xuất rủ các bị cáo đi đánh nhau và là người chuẩn bị hung khí đưa cho các bị cáo. Bị cáo B và bị cáo L là người thực hành, trong đó bị cáo B là người thực hành tích cực, là người trực tiếp gây thương tích cho bị hại S.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đã tích cực tác động đến gia đình bồi thường một phần thiệt hại do mình gây ra, tại phiên tòa bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, sau khi gây án bị cáo B ra đầu thú đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét giảm một phần hình phạt cho các bị cáo.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về nhân thân: Các bị cáo chưa có tiền án tiền sự.

[8] Về phần trách nhiệm dân sự: Anh S yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 60.000.000 đồng, tại phiên tòa các bị cáo đồng ý bồi thường số tiền này; gia đình bị cáo B và gia đình bị cáo L đã bồi thường được 20.000.000 (mỗi bị cáo bồi thường

10.000.000 đồng), còn lại 40.000.000 đồng. Đây là sự tự nguyện của các đương sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Đối với 03 cây mã tấu mà các bị cáo sử dụng để chém anh S không thu hồi được.

[9] Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Raider, biển số 68B1-457.30, số máy: CGA1532774, số khung: 11ANKV132693 là tài sản của Trần Hoàng Khang, sinh năm 2004 do Khang chưa đủ 18 tuổi nên đã nhờ chị ruột là Trần Thị Chúc Huyền, sinh năm 2002 đứng tên chủ sở hữu. Khi cho Linh mượn xe, Khang không biết Linh sử dụng để chở Trường và B đi thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra trả lại tài sản cho Khang là đúng quy định pháp luật.

[10] Đối với số tiền bà Lê Thị Minh Châu (mẹ của Lê Minh B) và bà Vũ Thị Huệ (mẹ của Nguyễn Thành L) bồi thường cho bị hại, tại phiên tòa gia đình bà Châu, bà Huệ không yêu cầu các bị cáo trả lại số tiền này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với Đoàn Duy Linh hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đang truy nã nên đã tách vụ án khi nào bắt được điều tra xử lý sau; Đối với tên Trường và Nam (chưa rõ nhân thân lai lịch) Cơ quan Cảnh sát Điều tra tiếp tục điều tra xác minh làm rõ xử lý sau.

[12] Từ những phân tích trên, mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có cơ sở chấp nhận.

Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Minh B và Nguyễn Thành L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Minh B 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/01/2022.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/3/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 2 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Các Điều 584, 585 và 590 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

- Buộc các bị cáo Lê Minh B và Nguyễn Thành L liên đới bồi thường cho anh Trần Quốc S số tiền 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Minh B và bị cáo Nguyễn Thành L, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 (một triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Dĩ An;
- Công an TX Dĩ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng PC 81 Công an tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Chi cục THA thành phố Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HS (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Kim Hoa

